

Số: 1104/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1001/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Thanh D - sinh năm 1985

HKTT: N đường T, Phường B, quận T, Tp. Hồ Chí Minh

2/ Bà Vương Nguyễn Khánh N – sinh năm 1984

HKTT: N đường T, Phường B, quận T, Tp. Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 170, quyển số 01/2005 do Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/8/2005 thì ông Nguyễn Thanh D và bà Vương Nguyễn Khánh N là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh D và bà Vương Nguyễn Khánh N tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, gia đình tổ chức lễ cưới và sống chung từ năm 2003. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau xảy ra tranh cãi. Hai người nhận thấy không hợp nhau nữa, dần dần thấy xa cách, mỗi người một cuộc sống, không còn quan tâm đến nhau, sống ly thân từ

năm 2021 cho đến nay. Hai bên nhận thấy không còn yêu thương nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà N và ông D là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung : có 02 con chung tên Nguyễn Vương Khánh V, sinh ngày 23/4/2004 (đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Thị Phi Y, sinh ngày 19/04/2012. Hai bên thoả thuận giao con chung là trẻ Nguyễn Thị Phi Y cho ông Nguyễn Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Thanh D và bà Vương Nguyễn Khánh N chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh D và bà Vương Nguyễn Khánh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Vương Khánh V, sinh ngày 23/4/2004 (đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết) và Nguyễn Thị Phi Y, sinh ngày 19/04/2012. Giao con chung là trẻ Nguyễn Thị Phi Y cho ông Nguyễn Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Vương Nguyễn Khánh N do ông D không yêu cầu.

Bà Vương Nguyễn Khánh N được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Thanh D và bà Vương Nguyễn Khánh N nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền

tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo Biên lai thu số 0032197 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- UBND Phường 4, quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trương Ngọc Tâm**